

Số: 11 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 14 tháng 01 năm 2015

**QUY ĐỊNH**  
**Về đào tạo trình độ tiến sĩ**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG**

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 10/2009 TT- BGD&ĐT ngày 07/5/2009 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành về quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Căn cứ Thông tư số 05/2012 TT- BGD&ĐT ngày 15/02/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm thông tư số 10 ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Căn cứ quyết định số 4386/2011/QĐ-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về việc giao nhiệm vụ đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Y tế công cộng cho Trường Đại học Y Hải Phòng.

Căn cứ quyết định số 2003/2014/QĐ-BGDĐT ngày 04/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về việc giao nhiệm vụ đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Nhi cho Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học.

**QUY ĐỊNH:**

**I. TUYÊN SINH**

**1. Thời gian và hình thức tuyển sinh**

Thời gian tuyển sinh vào tháng 8 hàng năm.

Hình thức tuyển sinh: xét tuyển

**2. Điều kiện dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ**

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ có các điều kiện sau:

- Có bằng thạc sĩ đúng hoặc gần đúng chuyên ngành dự tuyển, bằng bác sĩ chuyên khoa cấp 2 đúng chuyên ngành dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên.

- Có 1 bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo, kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo, những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết của thí sinh về lĩnh vực nghiên cứu, dự kiến sau khi tốt nghiệp, đề xuất người hướng dẫn.

- Có 02 thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành, hoặc 01 thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh.

### 3. Yêu cầu về ngoại ngữ của người dự tuyển

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1.

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

## II. CHƯƠNG TRÌNH, TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

### 1. Thời gian đào tạo

- 3 năm tập trung đối với người có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành.

- 4 năm tập trung đối với người có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bác sĩ chuyên khoa cấp 2.

- 5 năm tập trung đối với người có bằng tốt nghiệp đại học.

## **2. Chương trình đào tạo**

### **2.1. Các học phần bổ sung:** dành cho các đối tượng sau:

- Chưa có bằng thạc sĩ: được học chương trình thạc sĩ trong 2 năm đầu, có khối lượng từ 27 - 36 tín chỉ, chưa kể các môn triết học và ngoại ngữ.
- Có bằng thạc sĩ: đối với chuyên ngành gần hoặc bác sĩ chuyên khoa cấp 2, NCS học bổ sung các học phần cần thiết theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo và lĩnh vực nghiên cứu trong năm thứ nhất.

### **2.2. Các học phần ở trình độ tiến sĩ, chuyên đề và tiểu luận tổng quan:**

- Các học phần tiến sĩ: Cập nhật kiến thức: Mỗi học phần từ 2 - 3 tín chỉ (TC). Mỗi NCS phải hoàn thành từ 3 - 5 học phần = 8 - 12 TC
- Chuyên đề: Mỗi NCS phải hoàn thành 3 CĐ = 6 TC
- Bài tiểu luận tổng quan về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án: Nội dung không quá 50 trang với khối lượng từ 1 - 2 tín chỉ

### **2.3. Luận án tiến sĩ:**

- Luận án có khối lượng 100 - 120 trang khổ A4 trong đó trên 50% trình bày kết quả nghiên cứu và bàn luận của NCS.

## **3. Đánh giá và bảo vệ luận án:**

### **3.1. Luận án tiến sĩ được tiến hành đánh giá qua hai cấp:**

- a) Cấp cơ sở;
- b) Cấp trường.

Đánh giá luận án cấp cơ sở và cấp trường theo thông tư số 10/2009/ TT-BGD &ĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

### **3.2. Điều kiện để luận án của nghiên cứu sinh được đề nghị bảo vệ:**

- a) Đã hoàn thành luận án và chương trình học tập (xem mục 2) trong thời gian quy định;

- b) Luận án đáp ứng yêu cầu quy định

- Luận án tiến sĩ phải do nghiên cứu sinh thực hiện đáp ứng được mục tiêu và yêu cầu quy định của Bộ giáo dục và đào tạo. Luận án có những đóng góp mới về mặt học thuật, được trình bày bằng ngôn ngữ khoa học, vận dụng những lý luận cơ bản của ngành khoa học để phân tích, bình luận các luận

TR  
A  
C  
E

điểm và kết quả đã đạt được trong các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến đề tài, luận án, trên cơ sở đó đặt ra vấn đề mới, giả thuyết mới có ý nghĩa hoặc các giải pháp mới để giải quyết vấn đề đặt ra của luận án và chứng minh được bằng những tư liệu mới.

- Nội dung luận án gồm có: mở đầu, mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu, tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và giả thuyết khoa học, phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu, bàn luận, kết luận và khuyến nghị về những nghiên cứu tiếp theo, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục (nếu cần).

- Luận án phải đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được quy định tại Luật sở hữu trí tuệ.

- Luận án là công trình khoa học hoặc một phần công trình khoa học của một tập thể trong đó tác giả đóng góp phần chính thì phải xuất trình với cơ sở đào tạo các văn bản của các thành viên trong tập thể đó đồng ý cho phép nghiên cứu sinh sử dụng công trình này trong luận án để bảo vệ lấy bằng tiến sĩ.

- Việc sử dụng hoặc trích dẫn kết quả nghiên cứu của người khác, của đồng tác giả phải được dẫn nguồn đầy đủ và rõ ràng.

- Danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án và danh mục đề tài tham khảo được trình bày theo thứ tự bảng chữ cái họ tên tác giả theo thông lệ quốc tế. Tài liệu tham khảo bao gồm các tài liệu được trích dẫn, sử dụng và đề cập trong luận án.

c). Nghiên cứu sinh cần phải đạt được 1 trong các điều kiện sau về trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận án:

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 01 năm tính đến ngày trình hồ sơ bảo vệ luận án cấp cơ sở, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước được đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B2.

- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

- Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

ƯC  
T  
Đ  
P  
\*

- Tập thể và thầy hướng dẫn khoa học có văn bản khẳng định chất lượng luận án, nhận xét tinh thần thái độ, kết quả học tập, nghiên cứu của nghiên cứu sinh và đề nghị cho nghiên cứu sinh được bảo vệ luận án.

- Nghiên cứu sinh hiện không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

d) Nội dung chủ yếu và các kết quả nghiên cứu của luận án phải được báo cáo tại các Hội nghị khoa học chuyên ngành hoặc hội nghị khoa học của trường hàng năm.

e) Có ít nhất hai bài báo liên quan đến kết quả luận án được công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành có phản biện độc lập. Các tạp chí khoa học trong nước thuộc nhóm các tạp chí chuyên ngành, danh mục các tạp chí khoa học mà trường quy định cho mỗi chuyên ngành đào tạo.

f) Nghiên cứu sinh hiện không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

#### **4. Tổ chức đào tạo:**

4.1. Ba tháng đầu năm thứ nhất: bảo vệ đề cương chi tiết.

4.2. Hai năm đầu tiên:

- Hoàn thành các học phần ở trình độ tiến sĩ, chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan đối với nghiên cứu sinh đã có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành.

- Hoàn thành chương trình thạc sĩ đối với nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ.

- Hoàn thành các học phần bổ sung đối với nghiên cứu sinh có bằng thạc sĩ gần chuyên ngành đào tạo hoặc bác sĩ chuyên khoa cấp 2.

4.3. Từ năm thứ ba:

- Hoàn thành và Bảo vệ luận án theo quy định.

- Riêng đối với người chưa có bằng thạc sĩ cần hoàn thành các học phần ở trình độ tiến sĩ, chuyên đề tiến sĩ và tiểu luận tổng quan trong năm thứ 3 và thứ tư.

#### **5. Những thay đổi trong quá trình đào tạo:**

- Thay đổi đề tài luận án: chỉ thực hiện trong nửa đầu thời gian đào tạo

- Việc bổ sung hoặc thay đổi người hướng dẫn: chậm nhất là 1 năm trước khi bảo vệ luận án.

- Thời gian gia hạn: không quá 24 tháng. Chậm nhất 6 tháng trước khi hết hạn phải làm đơn gia hạn.
- Thời gian tối đa cho phép trình luận án để bảo vệ là 7 năm (84 tháng) kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh. Quá thời hạn này, nghiên cứu sinh không được bảo vệ luận án và các kết quả học tập thuộc chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ không được bảo lưu.

## **6. Quyền và trách nhiệm của nghiên cứu sinh**

### **6.1. Quyền của nghiên cứu sinh**

- Được cơ sở đào tạo tôn trọng, đối xử bình đẳng và được cung cấp đầy đủ các thông tin về việc học tập của mình.
- Được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong cơ sở đào tạo.
- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của cơ sở đào tạo để phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu khoa học.
- Được dành thời gian cho việc học tập và nghiên cứu theo chương trình đào tạo.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **6.2. Trách nhiệm của nghiên cứu sinh:**

- Trong quá trình đào tạo, nghiên cứu sinh là thành viên chính thức của đơn vị chuyên môn, có trách nhiệm báo cáo kế hoạch để thực hiện chương trình học tập, nghiên cứu và đề cương nghiên cứu với đơn vị chuyên môn.
- Trong quá trình học tập và thực hiện đề tài luận án, nghiên cứu sinh phải thường xuyên gặp gỡ xin ý kiến và trao đổi chuyên môn với người hướng dẫn khoa học theo kế hoạch và lịch đã định; tham gia đầy đủ và có báo cáo chuyên đề tại các buổi sinh hoạt khoa học của đơn vị chuyên môn; tham gia các sinh hoạt khoa học có liên quan đến nhiệm vụ nghiên cứu của mình ở trong và ngoài cơ sở đào tạo; định kỳ báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu của mình với người hướng dẫn, bộ môn và Phòng Sau đại học 2 lần/năm (vào tháng 06 và tháng 12 hàng năm).

- Trong quá trình học tập, nghiên cứu sinh phải dành thời gian tham gia vào các hoạt động chuyên môn, trợ giảng, nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên thực tập hoặc nghiên cứu khoa học tại cơ sở đào tạo theo sự phân công của bộ môn, Phòng Sau đại học.

- Vào đầu mỗi năm học, nghiên cứu sinh phải nộp cho bộ môn, Phòng Sau đại học báo cáo kết quả học tập và tiến độ nghiên cứu của mình bao gồm: những học phần, số tín chỉ đã hoàn thành; kết quả nghiên cứu, tình hình công bố kết quả nghiên cứu; đề cương nghiên cứu chi tiết, kế hoạch học tập, nghiên cứu của mình trong năm học mới để xem xét đánh giá (mẫu đính kèm).

- Đóng học phí đầy đủ theo quy định. Nếu phải gia hạn học tập, nghiên cứu sinh phải tự túc kinh phí cho các hoạt động diễn ra ngoài thời hạn quy định.

#### **IV. CẤP BẰNG TIẾN SĨ**

##### **1. Hoàn thiện hồ sơ cấp bằng tiến sĩ**

a) Sau khi bảo vệ luận án cấp trường, nghiên cứu sinh phải nộp cho thư viện của Trường và Thư viện Quốc gia Việt Nam một bản luận án và một bản tóm tắt (bao gồm bản in trên giấy và bản ghi trên đĩa mềm hoặc đĩa CD).

b) Bản luận án nộp các thư viện gồm 2 phần:

+ Phần 1: là toàn văn bản luận án đã được bổ sung, sửa chữa theo yêu cầu của Hội đồng đánh giá luận văn cấp Trường.

+ Phần 2: là các tài liệu của phiên họp bảo vệ, đánh giá luận án cấp trường, đóng quyền cùng với luận án, bao gồm:

- Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp trường và danh sách các thành viên của Hội đồng.

- Các biên bản nhận xét của tất cả các thành viên trong Hội đồng.

- Văn bản báo cáo chi tiết về các điểm đã bổ sung, sửa chữa trong luận án theo nghị quyết của Hội đồng cấp trường có xác nhận của Chủ tịch Hội đồng đánh giá luận án cấp trường.

c) Hồ sơ cấp bằng tiến sĩ của nghiên cứu sinh gồm:

- Biên bản chi tiết diễn biến của buổi bảo vệ luận án, câu hỏi của các thành viên hội đồng đánh giá luận án và những người tham dự, trả lời của nghiên cứu sinh cho từng câu hỏi.
- Nghị quyết của Hội đồng
- Các bản nhận xét của các thành viên trong Hội đồng, của các cơ quan và các nhà khoa học gửi tới Hội đồng
- Biên bản kiểm phiếu và các phiếu đánh giá
- Danh sách Hội đồng có chữ ký của các thành viên tham dự bảo vệ
- Giấy biên nhận luận án và tóm tắt luận án của thư viện Quốc Gia Việt Nam
- Tờ báo đăng tin hay bản sao chụp bản tin đăng báo ngày bảo vệ.
- Bản in trên trang thông tin những đóng góp mới của luận án trên trang web của Bộ Giáo dục & Đào tạo

Nơi nhận:  
- Bộ GD &ĐT  
- Lưu trữ HCTH, SĐH



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Thức